

**PHỤ LỤC**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 353/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/kết quả	Thời hạn
I. Hoàn thiện cơ chế phối hợp, chính sách và hướng dẫn					
1	Rà soát, tham mưu quy định, quy trình, tiêu chuẩn dịch vụ bảo vệ trẻ em và hướng dẫn xác định, hỗ trợ lao động trẻ em theo quy định.	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Văn bản hướng dẫn/đề xuất cấp có thẩm quyền	Năm 2028 (sau khi có văn bản của TW)
2	Xây dựng/hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.	Sở Y tế	Công an tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tư pháp; UBND cấp xã.	Quy chế/Kế hoạch phối hợp	Năm 2027 (sau khi có Kế hoạch của TW)
3	Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.	Sở Y tế	Công an tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Nội vụ; Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; các tổ chức liên quan.	Quy chế/Kế hoạch phối hợp	Năm 2027 (sau khi có Kế hoạch của TW)
II. Đổi mới truyền thông, giáo dục pháp luật và nâng cao năng lực					
1	Tổ chức truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng và vận động xã hội thực hiện quyền trẻ em.	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Kế hoạch, tài liệu, báo cáo hằng năm	Năm 2026-2030
2	Tập huấn bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và phòng ngừa lao động trẻ em cho cán bộ cấp xã, cộng tác viên bảo vệ trẻ em.	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị xã hội.	Tài liệu/tập huấn; báo cáo	Năm 2026-2030

3	Tập huấn về phòng chống bạo lực, xâm hại, phòng ngừa lao động trẻ em; hướng dẫn phòng ngừa, cảnh báo sớm, kiểm tra và bảo vệ, hỗ trợ trẻ em phát triển lành mạnh, tích cực trên môi trường mạng cho lực lượng công an	Công an tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Chương trình, tài liệu, báo cáo	Năm 2026-2030
4	Truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường, đặc khu	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội	Tài liệu, hội nghị/truyền thông; Báo cáo	Năm 2026-2030
5	Truyền thông về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục, xây dựng trường học an toàn thân thiện, không bạo lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu.	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội	Tài liệu, hoạt động truyền thông; Báo cáo	Năm 2026-2030
6	Truyền thông về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng, chống bạo lực gia đình; nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường, đặc khu.	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan báo chí	Tài liệu, sản phẩm truyền thông; Báo cáo	Năm 2026-2030
7	Tuyên truyền quy định về sử dụng lao động chưa thành niên theo quy định cho người sử dụng lao động, đặc biệt chú trọng đến người sử dụng lao động ở khu vực kinh tế phi chính thức.	Sở Nội vụ; UBND các xã, phường, đặc khu.	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội	Tài liệu, hoạt động kiểm tra/truyền thông	Năm 2026-2030
8	Hướng dẫn các hợp tác xã, cơ sở sản xuất, làng nghề tự giám sát nguy cơ lao động trẻ em trong chuỗi cung ứng.	Liên minh hợp tác xã tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu.	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội	Hướng dẫn; Báo cáo kết quả	Năm 2026-2030

III. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

1	Lồng ghép, kết nối dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, trợ giúp pháp lý và an sinh xã hội; thúc đẩy liên kết giữa cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em các cấp.	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu.	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Cơ chế chuyển tuyến/liên thông; Báo cáo	Năm 2026-2030
2	Triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tích hợp, dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành.	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu.	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo; các sở, ngành liên quan.	Mô hình; Báo cáo đánh giá	Năm 2026-2030
3	Triển khai thực hiện mô hình phòng điều tra thân thiện tại cơ sở theo hướng dẫn và điều kiện thực tế.	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các xã, phường, đặc khu.	Phòng/mô hình; Báo cáo	Theo lộ trình, phân đầu thực hiện trong năm 2028

IV. Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp

1	Tổ chức triển khai quy trình hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu.	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Hướng dẫn; hồ sơ trường hợp; Báo cáo	Năm 2026-2030
2	Tổ chức triển khai thực hiện quy trình phát hiện, hỗ trợ học sinh có nguy cơ trở thành lao động trẻ em tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu.	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Quy trình/hướng dẫn; Báo cáo	Năm 2026-2030
3	Phòng ngừa lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp; hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp, sinh kế phù hợp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường, đặc khu.	Sở Nội vụ; Sở Y tế; Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Văn bản hướng dẫn; Báo cáo kết quả (<i>hàng năm</i>)	Năm 2026-2030

4	Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng cơ chế tự giám sát, đánh giá nguy cơ lao động trẻ em trong chuỗi cung ứng và thực hiện biện pháp phòng ngừa phù hợp.	Liên minh Hợp tác xã tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu.	Sở Công Thương; Sở Y tế; Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Văn bản hướng dẫn	Năm 2026-2030
V. Tăng cường hợp tác quốc tế, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số					
1	Huy động, quản lý và sử dụng nguồn lực hỗ trợ công tác bảo vệ trẻ em	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu.	Sở Ngoại vụ; Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Báo cáo kết quả (<i>hàng năm</i>)	Năm 2026-2030
2	Cập nhật, chuẩn hóa, kết nối dữ liệu trẻ em với cơ sở dữ liệu liên quan, bảo đảm an toàn thông tin.	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu.	Công an tỉnh; Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Cơ sở dữ liệu được cập nhật, chuẩn hóa	Năm 2026-2030
3	Ứng dụng CNTT trong thu thập, kết nối, theo dõi dữ liệu trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, lao động trẻ em.	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu.	Công an tỉnh; Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Báo cáo kết quả (<i>hàng năm</i>)	Năm 2026-2030
VI. Thanh tra, kiểm tra, giám sát và đánh giá					
1	Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật bảo vệ trẻ em, sử dụng lao động chưa thành niên; xử lý vi phạm.	Thanh tra tỉnh; Sở Y tế; Sở Nội vụ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội; UBND cấp xã.	Kế hoạch, biên bản/Kết luận; Báo cáo	Năm 2026-2030

2	Thu thập, tổng hợp chỉ tiêu thống kê tỷ lệ người từ 05-17 tuổi tham gia lao động theo hướng dẫn.	Thống kê tỉnh	Sở Y tế; Sở Nội vụ; các sở, ngành liên quan; UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; UBND cấp xã.	Báo cáo kết quả <i>(hoàn thành năm 2029)</i>	Năm 2028-2029
3	Sơ kết giữa kỳ, tổng kết giai đoạn; đánh giá chỉ tiêu và đề xuất giai đoạn tiếp theo.	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu.	Các sở, ngành liên quan; UBMTTQ tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội	Báo cáo sơ kết quả <i>(hoàn thành năm 2028)</i> ; báo cáo tổng kết <i>(hoàn thành năm 2030)</i>	Năm 2028-2030